TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HNGĐ-ST
Ngày 20-4-2022
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Phan Tuyến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tấn Phát;

2. Bà Lưu Thị Kiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Cẩm Loan, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Nhiên, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 302/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2021 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Mỹ D, năm 1994; trú tại: Tổ 13, khu phố 3, thị trấn C, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2. Bị đơn: Anh Trần khắc H, sinh năm 1989; trú tại: Tổ 9, khu phố T, phường S, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 15-10-2021, bản tự khai và các lời khai tại Tòa án của nguyên đơn chị Lê Thị Mỹ D trình bày:

Chị và anh Trần Khắc H tự nguyện chung sống đi đến kết hôn vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường S, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh vào ngày 19-3-2018; sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc

chỉ thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính cách không hợp nhau, hai bên đã nhiều lần nói chuyện nhưng vẫn không thể dung hòa được cuộc sống vợ chồng; vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, mâu thuẫn ngày càng nhiều tình cảm vợ chồng không còn, đã sống ly thân 04 năm, hiện nay mỗi người một nơi không còn quan tâm đến nhau. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên xin ly hôn với anh Trần Khắc H.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Trần Khắc H đã được Tòa án tống đạt đầy đủ thủ tục tố tụng nhưng vẫn không trình bày ý kiến và không đến Tòa án không có lý do nên không ghi được ý kiến trình bày. Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, xác định tư cách pháp lý người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, tư cách pháp lý và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử và Thư ký thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự; người tham gia tố tụng thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Mỹ D đối với anh Trần Khắc H; về con chung tài sản chung và nợ chung không giải quyết; chị D phải chịu án phí theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Anh Trần Khắc H vắng mặt, Tòa án đã tiến hành đúng và đầy đủ thủ tục để bảo đảm cho việc xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Mỹ D: Theo chị D khai ngày 19-3-2018 chị kết hôn với anh Trần Khắc H, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường S, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ; quá trình chung sống, chị D và anh H sống hạnh phúc chỉ trong thời gian ngắn và sau đó phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm thường xuyên cãi vã nhau, mâu thuẫn ngày càng nhiều nạnh ai nấy sống, đã ly thân 04 năm; nay thấy tình cảm vợ chồng không còn không thể tiếp tục chung sống với nhau

được nữa nên xin ly hôn với anh H. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật cho anh H qua ông Trần Đắc C là cha ruột của anh H đang sống cùng nhà với anh H nhưng anh H không có bản trình ý kiến và cũng không đến Tòa án; ngày 08-12-2021 ông C đến Tòa án trình bày ý kiến là ông đã giao đầy đủ giấy tờ của Tòa án cho anh H nhưng do anh H con ông bận đi làm ăn xa không đến Tòa án theo giấy triệu tập được và đồng ý ly hôn. Xét thấy quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt đầy đủ hợp lệ các thủ tục tố tụng theo quy định nhưng anh H vẫn vắng mặt không có lý do, thể hiện cho thấy anh H không có biểu hiện, động thái tích cực nào để cùng nhau giải quyết mâu thuẫn vợ chồng, thuyết phục chị D hàn gắn đoàn tụ mối quan hệ vợ chồng lại với nhau. Tại phiên tòa chị D kiên quyết xin ly hôn cho rằng anh H và chị đã ly thân 4 năm nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống với nhau được nữa, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Mỹ D đối với anh Trần Khắc H.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh trình bày ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 51; Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Mỹ D đối với anh Trần Khắc H; về con chung, tài sản chung, nợ chung không giải quyết và chị D phải chịu án phí theo luật định. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chị D phải chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình, được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Mỹ D đối với anh Trần Khắc H; chị Lê Thị Mỹ D được ly hôn với anh Trần Khắc H.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không giải quyết.

3. Án phí: Chị D phải chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình, được khấu trừ 300.000 đồng từ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0000566 ngày 26-10-2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

4. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án các bên được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Riêng đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại UBND xã (phường) nơi cư trú.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án Dân sự./.

Nơi nhận:
- PKTNV TA tỉnh;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Phan Tuyến